

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2018/HNGĐ-ST

Ngày 21-8-2018

“V/v tranh chấp xin ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Kỳ

Ông Bùi Hữu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Chí Thêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 323/2018/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2018 về việc “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1983 (Có mặt)

Nơi ĐKKHKT: ấp KT, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp TP, xã PL, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp KT, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Nguyễn Hồng T (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị T và anh L sống chung với nhau vào năm 2004, nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau bất đồng quan điểm, vợ chồng bất hòa và xảy ra nhiều mâu thuẫn không giải quyết được, anh L thường xuyên đi nhậu về chửi bới chị. Hiện tại chị và anh L lượng đã sống ly thân nhau. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị và anh L có hai con chung là Nguyễn Hồng C, sinh ngày 12/4/2005 và Nguyễn Gia K, sinh ngày 09/5/2009, hiện đang sống với anh L.

Sau khi ly hôn, chị yêu cầu con theo ai người đó nuôi dưỡng, người không nuôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh L tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh L không có nên không yêu cầu giải quyết.

Theo anh Nguyễn Văn L (Bị đơn) trình bày: Anh thống nhất với nội dung trình bày của chị T về phân hôn nhân. Trước yêu cầu của chị T thì anh đồng ý ly hôn với chị T, anh yêu cầu được nuôi hai con và yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 250.000 đồng/cháu. Tài sản chung thống nhất tự thỏa thuận, nợ chung thống nhất không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra. Tòa án nhận định:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Văn L là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Anh Nguyễn Văn L có địa chỉ cư trú tại ấp KT, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nhận định của Tòa án về nội dung tranh chấp của vụ án:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Văn L không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình thì chị Nguyễn Hồng T có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị T đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước tiến hành thủ tục hòa giải theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, chị T và anh L không thống nhất được toàn bộ nội dung vụ án và không có đăng ký kết hôn nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Văn L không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vì vậy mối quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh L không có giá trị pháp lý. Căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình thì Tòa án tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Văn L là vợ chồng.

Về nuôi dưỡng con chung: Chị T và anh L có hai con chung là Nguyễn Hồng C, sinh ngày 12/4/2005 và Nguyễn Gia K, sinh ngày 09/5/2009, hiện đang sống với anh L.

Sau khi ly hôn, chị T yêu cầu con theo ai người đó nuôi dưỡng, người không nuôi không phải cấp dưỡng nuôi con. Phía anh L yêu cầu được nuôi hai con chung. Xét thấy, anh L có yêu cầu nuôi cháu C, cháu K và tại các biên bản làm việc ngày 23/7/2018 của Tòa án thì hai cháu có nguyện vọng được sống với anh L nên Hội đồng xét xử giao cháu C, cháu K cho anh L nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hồng C, sinh ngày 12/4/2005 và cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 09/5/2009 mỗi tháng là 250.000 đồng/cháu, phía chị T không đồng ý. Xét yêu cầu của anh L về việc yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi cháu C, cháu K phù hợp theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình, nhưng mức cấp dưỡng mà anh L yêu cầu là thấp so với quy định của pháp luật, mặc dù đã được Hội đồng xét xử giải thích quy định của pháp luật nhưng anh L vẫn giữ quan điểm yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi cháu C, cháu K mỗi tháng là 250.000 đồng/cháu. Do đó, Hội đồng xét xử buộc chị T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu C, cháu K mỗi tháng là 250.000 đồng/cháu cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị T và anh L xác định tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị T và anh L xác định không có không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Nếu sau này chị T và anh L có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì chị T và anh L đều có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[3] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Chị T phải chịu 300.000 đồng.

Về án phí cấp dưỡng: Chị T phải chịu là 300.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82, và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Tuyên bố chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Văn L không phải là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồng C, sinh ngày 12/4/2005 và Nguyễn Gia K, sinh ngày 09/5/2009 cho anh Nguyễn Văn L nuôi dưỡng, giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc chị Nguyễn Hồng T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi Nguyễn Hồng C, sinh ngày 12/4/2005 và Nguyễn Gia K, sinh ngày 09/5/2009 mỗi tháng là 250.000 đồng/cháu cho đến khi đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 21/8/2018.

Trong trường hợp chị Nguyễn Hồng T chậm thanh toán số tiền cấp dưỡng nuôi con thì phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Hồng T phải chịu án phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004542 ngày 22/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Về án phí cấp dưỡng: Buộc chị Thẩm phải chịu là 300.000 đồng (chưa nộp), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Nguyễn Hồng T và anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kỳ